

Bản án số: 165/2021/HSST

Ngày: 28/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Hải;
2. Bà Nguyễn Thị Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên tòa:
Ông Đào Việt Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 157/2021/TLST-HS ngày 19/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2021/QĐXX ngày 13/12/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đình B**; Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1975

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm Trường Giang, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; văn hoá: 7/12. Con ông: Vũ Hữu Cầu (sinh năm 1947, đã chết); con bà: Trần Thị N (sinh năm 1951). Bị cáo khai tại phiên tòa: Gia đình bị cáo có 7 anh em, bị cáo là con thứ hai. Có vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1976 (đã ly hôn); bị cáo có 03 con: (lớn sinh nhất năm 1996, nhỏ sinh nhất năm 2002).

Tiền án, tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn: Vũ Đình B không bị giam giữ, được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người chứng kiến:**

1. Anh Trần Đức N, sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm Cơ Phi 2, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Ông Nguyễn Quang T, sinh năm 1964

Địa chỉ: Xóm Vạn Kim, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, Thái Nguyên
(Điều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 06 giờ 10 phút ngày 25/6/2021, tổ công tác Công an xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Vạn Kim, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì phát hiện Vũ Đình B có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì B tự nguyện lấy từ trong túi quần trước bên phải B đang mặc ra 01 lọ nhựa, bên ngoài lọ nhựa có dán giấy trắng có ghi chữ “Thảo mộc Tiến Hạnh”, bên trong lọ nhựa có chứa 08 gói giấy (trong đó: 02 gói giấy màu hồng và 06 gói giấy màu trắng có dòng kẻ) đều chứa chất rắn màu trắng đục. Theo B khai nhận số chất rắn màu trắng đục trên là ma túy loại Herione, Bình mua về sử dụng cho bản thân. Sau đó, tổ công tác Công an xã Vạn Phái đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với B, thu giữ niêm phong số chất rắn màu trắng đục do B giao nộp được niêm phong trong phong bì ký hiệu A; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 29T8 – 6780, đồng thời chuyển toàn bộ hồ sơ, tài liệu đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên để giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 17 giờ 00 phút ngày 25/6/2021, CQCSĐT Công an thị xã Phổ Yên phối hợp với Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong vật chứng ký hiệu A bên trong có 01 lọ nhựa, trong có 08 gói giấy mỗi gói đều chứa chất rắn màu trắng đục, cân trọng lượng vật chứng và lấy mẫu giám định; kết quả: Sử dụng cân điện tử tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Thái Nguyên cân khối lượng toàn bộ chất rắn màu trắng đục trong mỗi gói giấy được 0,542 gam (đã trừ bì). Tất cả số chất rắn màu trắng đục nêu trên được cho vào phong bì màu trắng dán kín niêm phong lại ký hiệu K để gửi giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự (PC09) - Công an tỉnh Thái Nguyên theo quy định; Vỏ bao mẫu của phong bì niêm phong ký hiệu A được niêm phong ký hiệu L để lưu kho.

Cùng ngày 25/6/2021, CQĐT Công an thị xã Phổ Yên ra Quyết định trưng cầu giám định số 181/CSĐT đối với mẫu niêm phong ký hiệu K thu của Vũ Đình Bình yêu cầu giám định để xác định các chất thu giữ có phải là ma túy không? nếu ma túy là loại gì, khối lượng của mẫu giám định là bao nhiêu?

Tại bản Kết luận giám định số 1075/KL-KTHS ngày 03/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận:

*Mẫu chất rắn màu trắng đục trong phong bì ký hiệu K gửi giám định là chất ma túy; loại **Heroine**, có khối lượng: 0,542 gam.*

Quá trình điều tra, Vũ Đình B khai nhận: Khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 25/6/2021, Bình điều khiển xe mô tô BKS: 29T8 – 6780 từ nhà ở xóm Trường Giang, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên ra khu vực xóm Kim

Tỉnh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên với mục đích đi mua ma túy để sử dụng. Khi đến đường Quốc lộ 3 thuộc xóm Kim Tinh, B xuống xe đi bộ đến trước cửa một ngôi nhà có cửa sắt đóng kín nằm bên trái hành lang đường Quốc lộ 3 hướng Thái Nguyên đi Hà Nội. B đưa số tiền 450.000 đồng qua lỗ nhỏ giáp với nền nhà vào bên trong ngôi nhà, bên trong có người cầm tiền của B rồi đưa lại cho B một lọ nhựa có chứa 08 gói giấy (trong đó có 02 gói giấy màu hồng và 06 gói giấy màu trắng có dòng kẻ), bên trong đều chứa chất ma túy loại Heroine. Sau khi mua được ma túy B cất vào túi quần trước bên phải của B đang mặc rồi ra xe đi về nhà. Khi B đi đến khu vực tường rào nhà ông Trần Văn L thuộc xóm Vạn Kim, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang. B đã tự giao nộp số toàn bộ số ma túy cho lực lượng Công an. Mục đích B mua ma túy là để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích gì khác.

Với nội dung nêu trên, tại bản Cáo trạng số 161/CT-VKSPY ngày 19/11/2021, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên đã truy tố Vũ Đình Bình về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội:

Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng.

Xét về nhân thân: Vũ Đình B chưa có tiền án, tiền sự.

Tình tiết giảm nhẹ được hưởng: Bị cáo Bình được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Đình B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 18 - 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47, Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 0,525 gam Heroine hoàn lại sau giám định và 01 (một) phong bì niêm phong màu trắng ký hiệu L bên trong đựng vỏ bao mẫu niêm phong vật chứng thu giữ; Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 29T8 – 6780 do quá trình điều tra chưa xác minh được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan Điều tra tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

Bị cáo được quyền kháng cáo và phải chịu án phí HSST theo quy định.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo, đại diện VKS thị xã Phổ Yên không đưa ra quan điểm đối đáp tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị HĐXX cho hưởng lượng khoan hồng với mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra vụ án, các quyết định và các hành vi tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Tất cả các Quyết định tố tụng trong vụ án đều được lập, giao nhận cho những người tham gia tố tụng theo đúng trình tự mà pháp luật quy định. Các tài liệu, chứng cứ đã thu thập đều phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án, phù hợp với diễn biến của phiên tòa và có đủ cơ sở để chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Hội đồng xét xử thấy rằng, trong hồ sơ đã có lời khai thể hiện quan điểm của họ; Kiểm sát viên, bị cáo cũng đề nghị xét xử vắng mặt. Xét việc người chứng kiến vắng mặt không gây trở ngại cho quá trình xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ theo quy định của pháp luật;

[2]. Tại phiên tòa bị cáo B khai nhận: Do bị bệnh phổi nên bị cáo thường phải dùng ma túy để làm giảm cơn đau và khó thở. Buổi sáng ngày 25/6/2021, bị cáo sử dụng số tiền 450.000đ mua ma túy tại ngôi nhà có cổng sát rìa đường quốc lộ 3 cũ, khi mua xong bị cáo cho ma túy vào túi quần trên đường về đến khu vực xóm Vạn Kim, xã Vạn Phái thì bị bắt quả tang. Bị cáo đã tự nguyện giao nộp toàn bộ số ma túy vừa mua cho lực lượng Công an làm nhiệm vụ.

Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Đình B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 06 giờ 10 phút, ngày 25/6/2021, tại khu vực xóm Vạn Kim, xã Vạn Phái, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Vũ Đình B đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,542 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã Vạn Phái phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo xác định việc mua ma túy là để phục vụ việc nghiện, không có đồng phạm tham gia và không có mục đích mua bán trái phép chất ma túy.

[3]. Hội đồng xét xử nhận thấy: Việc bị cáo Vũ Đình B cất giấu 0.542 gam ma túy loại Heroine trong người đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố về tội danh và điều luật viện dẫn tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Cụ thể nội dung Điều 249 BLHS có nội dung:

“1. Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy, mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy...thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.

c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi (Heroine) là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 9, Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ (danh mục I là các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội). Hành vi của bị cáo cũng đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, tiếp tay cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng, huỷ hoại lối sống, nhân cách của một số thanh niên hiện nay, gây mất trật tự trị an, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Việc đưa ra xét xử là nhằm đấu tranh loại bỏ loại tội phạm này.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn, hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bố đẻ của bị cáo là ông Nguyễn Hữu Cầu được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất nên xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác ở khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử nhận định về hình phạt cần áp dụng: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người trưởng thành, nhận thức đầy đủ hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hơn nữa để mang tính giáo dục và răn đe đối với người phạm tội, cần thiết xử hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thật nghiêm khắc để làm gương răn đe chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe mô tô 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS 29T8 – 6780, B đã sử dụng đi mua ma túy. Đây là phương tiện phạm tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu là ai nên được CQĐT tách ra tiếp tục tiến hành xác minh làm rõ xử lý sau. Việc tách ra là hoàn toàn đúng quy định nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Toàn bộ số ma túy loại Heroine còn lại sau giám định, cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu tiêu hủy toàn

bộ số ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu niêm phong vật chứng theo quy định.

[8]. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã trình bày luận tội đối với bị cáo, đề nghị HĐXX kết tội bị cáo như Cáo trạng đã truy tố, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và đề xuất về xử lý vật chứng. Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ của vụ án và diễn biến, kết quả tranh tụng tại phiên tòa cũng như nhận định của Hội đồng xét xử. Vì vậy, được chấp nhận.

[9]. Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Vũ Đình Bình phải chịu án phí hình sự sở thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số Heroine thu giữ của Vũ Đình Bình, B khai mua tại ngôi nhà có cửa sắt đóng kín nằm bên trái hành lang đường Quốc lộ 3 cũ hướng Thái Nguyên đi Hà Nội thuộc xóm Kim Tinh, xã Trung Thành, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. B không xác định được chủ ngôi nhà và người bán ma túy cho Bình là ai, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Đình B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Vũ Đình B 18** (Mười tám) tháng tù

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

3. Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo Vũ Đình B .

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu K ghi hoàn trả 0,525 gam mẫu K còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu K;

- 01 phong bì niêm phong có dấu đỏ ký hiệu L ghi vỏ mẫu lưu kho.

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thị xã Phổ Yên với Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên ngày 19/11/2021).

5. Án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Đình B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo tại phiên toà. Báo cho biết bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an thị xã Phổ Yên;
- VKS nhân dân thị xã Phổ Yên;
- Thị hành án thị xã Phổ Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo; Trại tạm giam Công an tỉnh TN;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà